

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua “Làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Công văn số 8153/VPCP-NN ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai ngày 30 tháng 7 năm 2026 và Công văn số 9959/VPCP-NN ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đến ngày 15 tháng 9 năm 2026; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Nhằm tạo động lực thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và tập trung nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026” (sau đây viết tắt là phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh tổng hợp, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý đất đai, lực lượng Công an, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.

b) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tập trung cao độ thực hiện các nhiệm vụ về rà soát, làm sạch, cập nhật, hoàn thiện, kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai; phấn đấu hoàn thành đúng hoặc vượt tiến độ các nhiệm vụ được giao.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, các sáng kiến, giải pháp, mô hình, cách làm hiệu quả góp phần đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai thiết thực, sâu rộng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

b) Nội dung, chỉ tiêu thi đua phải cụ thể, có khả năng theo dõi, đánh giá; kết quả thi đua gắn với tiến độ, khối lượng, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân; không chạy theo thành tích, không vì tiến độ mà làm ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu.

c) Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; bảo đảm cơ sở dữ liệu đất đai sau khi được hoàn thiện đáp ứng tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, được cập nhật thường xuyên, liên tục và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính.

d) Việc bình xét, khen thưởng phải bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, có sáng kiến, giải pháp hoặc cách làm hiệu quả.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

Thi đua đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố; phấn đấu đến ngày 30 tháng 11 năm 2026, toàn thành phố hoàn thành việc chuẩn hóa, đối soát, làm sạch trên 90% dữ liệu đất đai đủ điều kiện đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia, bảo đảm tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an, Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; tập trung thi đua thực hiện các nội dung như sau:

1. Rà soát, chuẩn hóa, bổ sung và hoàn thiện dữ liệu đất đai

Tập trung rà soát, chuẩn hóa, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu đất đai hiện có; xử lý các trường hợp thông tin còn thiếu, sai lệch, chưa thống nhất; hoàn thiện dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét), bảo đảm chất lượng, tính chính xác, đầy đủ và đáp ứng yêu cầu kết nối, đồng bộ theo quy định.

2. Đối soát, xác thực và bổ sung thông tin người sử dụng đất

Đẩy nhanh việc đối soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thu thập, xác minh, bổ sung thông tin đối với các trường hợp còn thiếu, sai lệch hoặc chưa được xác thực; kịp thời chuyển giao, cập nhật kết quả xác thực vào cơ sở dữ liệu đất đai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Kiểm tra chất lượng, hoàn thiện và đồng bộ dữ liệu đất đai

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu sau khi chuẩn hóa, đối soát, làm sạch; kịp thời phát hiện, khắc phục các trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu; hoàn thiện dữ liệu đủ điều kiện để thực hiện kết nối, đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm được phân công. Kết quả thực hiện được xác định trên cơ sở khối lượng, chất lượng sản phẩm và tiến độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần thực hiện chỉ tiêu chung của phong trào thi đua.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

Tập thể, cá nhân tại các sở, ban, ngành thành phố tham gia thực hiện tốt công tác phối hợp, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ của phong trào thi đua; Công an thành phố; Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố.

2. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ khi ban hành Kế hoạch đến ngày 30 tháng 11 năm 2026.

IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
- b) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

- a) Đối với tập thể

Tập thể được đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc phong trào thi đua, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; có đóng góp thiết thực vào việc hoàn thành chỉ tiêu chung của thành phố về chuẩn hóa, đối soát, làm sạch trên 90% dữ liệu đất đai đủ điều kiện đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia đến ngày 30 tháng 11 năm 2026; ưu tiên tập thể trực tiếp thực hiện khối lượng công việc lớn, nhiệm vụ khó, phức tạp, hoàn thành vượt tiến

độ hoặc có giải pháp hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định về thi đua, khen thưởng.

b) Đối với cá nhân

- Cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phải trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ thuộc phong trào thi đua; có thành tích tiêu biểu, xuất sắc gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể; có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, có đóng góp cụ thể trong việc đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng dữ liệu, tăng hiệu quả phối hợp hoặc giải quyết khó khăn, vướng mắc;

- Ưu tiên cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở, đảm nhận khối lượng công việc lớn, nhiệm vụ khó, phức tạp hoặc có sáng kiến, giải pháp, cách làm hiệu quả được áp dụng trong thực tiễn.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định về thi đua, khen thưởng.

3. Số lượng khen thưởng

a) Đối với Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: Thực hiện theo Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về công tác thi đua, khen thưởng (không quá 10% tập thể, 5% cá nhân trực tiếp tham gia phong trào);

b) Đối với Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương: Lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân tiêu biểu theo thẩm quyền, bảo đảm các tiêu chuẩn quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

V. KINH PHÍ, HỒ SƠ, THỜI GIAN KHEN THƯỞNG

1. Kinh phí khen thưởng

a) Đối với tập thể và cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, mức tiền thưởng thực hiện theo quy định hiện hành, từ nguồn kinh phí khen thưởng của thành phố;

b) Đối với các tập thể, cá nhân được tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, mức tiền thưởng thực hiện theo quy định hiện hành, từ nguồn kinh phí khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Hồ sơ khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị đề nghị.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (theo Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng).

3. Thời gian trình hồ sơ khen thưởng

Kết thúc phong trào, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức đánh giá kết quả, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng thì gửi đề nghị khen thưởng kèm theo hồ sơ có liên quan về Sở Nông nghiệp và Môi trường chậm nhất ngày 10 tháng 12 năm 2026; Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Sở Nội vụ (chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua) để thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, khen thưởng theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thành phố căn cứ Kế hoạch này, hưởng ứng phong trào thi đua; chủ động phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu và các điều kiện cần thiết; kịp thời giải quyết hoặc phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, góp phần hoàn thành mục tiêu chung của thành phố;

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường làm đầu mối chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai phong trào thi đua; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và các cơ quan, đơn vị trực thuộc tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi tiến độ, chất lượng, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện phong trào về Ủy ban nhân dân thành phố; tổng hợp, xem xét, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng theo quy định.

3. Công an thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Công an xã, phường tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện phong trào thi đua gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin người sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực trong thu thập, xác minh thông tin phục vụ cập nhật, kết nối, đồng bộ dữ liệu; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân thuộc lực lượng Công an tham gia phong trào; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng theo quy định.

4. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đánh giá kết quả phong trào; hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ nhiệm vụ, khối lượng được giao, tổ chức triển khai phong trào thi đua tại địa phương; phân công rõ trách nhiệm, tiến độ, kết quả thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực, Công an xã, phường triển khai thu thập, bổ sung, xác minh thông tin người sử dụng đất; thực hiện đăng ký đối với các thửa đất được giao quản lý; phối hợp cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn; theo dõi, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền và tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong tham gia phong trào thi đua.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan xem xét, hướng dẫn hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026”. Đề nghị các sở, ban, ngành thành phố, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Chu*

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để b/c)
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- Đảng ủy UBND TP (để b/c);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Thành viên Ban chỉ đạo theo Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND TP;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng ĐK ĐD TP;
- Công TTĐT TP;
- VP UBND TP (3ABC);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Cảnh Tuyên